

Kính gửi: Công ty Cổ Phần LTTP Colusa - Miliket
Địa chỉ: 1230 Kha Vạn Cân, P.Linh Trung, Q.Thủ Đức
Mã số thuế: 0304517551

Trả lời văn bản số 63/CM - TCKT ngày 23/09/2016 của Công ty và theo phiếu chuyển số 872/PC – TCT ngày 29/9/2016 của Tổng Cục thuế về chính sách thuế; Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập cá nhân (TNCN);

Căn cứ Thông tư số 219/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng (GTGT);

Căn cứ Điều 2.5 Phụ lục 4 ban hành kèm theo 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hoá đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ quy định lập hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ đối với một số trường hợp:

“2.5. Hàng hóa, dịch vụ áp dụng hình thức chiết khấu thương mại dành cho khách hàng thì trên hóa đơn GTGT ghi giá bán đã chiết khấu thương mại dành cho khách hàng, thuế GTGT, tổng giá thanh toán đã có thuế GTGT.

Nếu việc chiết khấu thương mại căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hóa, dịch vụ thì số tiền chiết khấu của hàng hóa đã bán được tính điều chỉnh trên hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau. Trường hợp số tiền chiết khấu được lập khi kết thúc chương trình (kỳ) chiết khấu hàng bán thì được lập hóa đơn điều chỉnh kèm bảng kê các số hóa đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh. Căn cứ vào hóa đơn điều chỉnh, bên bán và bên mua kê khai điều chỉnh doanh số mua, bán, thuế đầu ra, đầu vào”.

Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/5/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

...

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

...

2.20. Các khoản chi phí trích trước theo kỳ hạn, theo chu kỳ mà đến hết kỳ hạn, hết chu kỳ chưa chi hoặc chi không hết.

Các khoản ~~trích trước~~ bao gồm: trích trước về sửa chữa lớn tài sản cố định theo chu kỳ, các khoản trích trước đối với hoạt động đã tính doanh thu nhưng còn tiếp tục phải thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng (kể cả trường hợp doanh nghiệp có hoạt động cho thuê tài sản, hoạt động kinh doanh dịch vụ trong nhiều năm nhưng có thu tiền trước của khách hàng và đã tính toàn bộ vào doanh thu của năm thu tiền) và các khoản trích trước khác.

Trường hợp doanh nghiệp có hoạt động sản xuất kinh doanh đã ghi nhận doanh thu tính thuế thu nhập doanh nghiệp nhưng chưa phát sinh đầy đủ chi phí thì được trích trước các khoản chi phí theo quy định vào chi phí được trừ tương ứng với doanh thu đã ghi nhận khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp. Khi kết thúc hợp đồng, doanh nghiệp phải tính toán xác định chính xác số chi phí thực tế căn cứ các hoá đơn, chứng từ hợp pháp thực tế đã phát sinh để điều chỉnh tăng chi phí (trường hợp chi phí thực tế phát sinh lớn hơn số đã trích trước) hoặc giảm chi phí (trường hợp chi phí thực tế phát sinh nhỏ hơn số đã trích trước) vào kỳ tính thuế kết thúc hợp đồng.

...”

Căn cứ công văn số 1163/TCT-TNCN ngày 21/3/2016 của Tổng Cục Thuế về chính sách thuế đối với khoản chi trả thu nhập cho cá nhân kinh doanh (bản chụp đính kèm);

Căn cứ các quy định trên:

1. Trường hợp Công ty có chi cho đại lý bán hàng là hộ cá nhân kinh doanh các khoản như: “chiết khấu thanh toán”, “hỗ trợ khách hàng đạt doanh số” thì Công ty thực hiện khấu trừ kê khai, nộp thuế TNCN (thuế suất 1%) thay cho hộ cá nhân kinh doanh theo tờ khai thuế mẫu số 01/CNKD ban hành kèm theo Thông tư số 92/2015/TT-BTC, trên tờ khai Công ty ghi cụm từ “Khai thay” vào phần trước cụm từ “Người nộp thuế hoặc Đại diện hợp pháp của người nộp thuế” đồng thời ký tên, đóng dấu của Công ty. Hồ sơ khai thuế nộp tại Chi cục Thuế nơi Công ty đặt trụ sở, trên tờ khai thuế và chứng từ thu thuế vẫn thể hiện người nộp thuế là cá nhân kinh doanh.

2. Trường hợp Công ty theo trình bày, từ năm 2014 đến nay, thực hiện chương trình bán hàng có chiết khấu thương mại cho khách hàng (đại lý, nhà phân phối) theo doanh số hàng hóa thực tế được quy định tại hợp đồng hoặc chính sách chiết khấu giữa Công ty và khách hàng, đến 31/12 năm tài chính Công ty chưa lập hóa đơn ghi nhận khoản chiết khấu cho khách hàng, sang năm sau Công ty mới lập hóa đơn điều chỉnh thì khoản chiết khấu này được ghi nhận

vào kỳ lập hóa đơn điều chỉnh. Công ty không được trích trước vào chi phí khoản chiết khấu thương mại (khoản giảm trừ doanh thu hoặc doanh thu điều chỉnh giảm) khi chưa lập hóa đơn điều chỉnh.

3. Về quy định cụ thể các khoản tiền thưởng cho người lao động không mang tính chất tiền lương, đề nghị Công ty liên hệ sở Lao động – Thương binh – Xã hội được xem xét hướng dẫn theo thẩm quyền.

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. *th*

Nơi nhận: *WV*

- Như trên;
 - P.KT4;
 - P.PC;
 - Lưu VT; TTHT.
- 2341, 2382 – 20200860/16 ml

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Lê Thị Thu Hương